

Bản án số: 36/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 09/4/2024

V/v tranh chấp: “Ly hôn và nuôi dưỡng con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Tấn Lạc
2. Bà Võ Thị Kim Sơn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Phúc Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn và nuôi dưỡng con chung của vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2024/QĐXX-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:* chị **Trần Ngọc N, sinh năm 2000

HKTT: KV Bình Thuận, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên hệ: 128 đường số 7, thôn Hữu Phước, xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư **Trần Thị M** – VPLS Thế Thiên, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

Bị đơn:* anh **Phạm Thanh T, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp Thới Phước 1, xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Ngọc N trình bày:

Chị và anh T kết hôn năm 2021 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Anh chị đến với nhau là do gia đình hai bên sắp đặt và trái ý muốn của chị. Thời gian đầu chị và anh T cũng hạnh phúc, chị cũng có tình cảm với anh, nhưng thời gian sau thì vợ chồng mâu thuẫn, chị không hài lòng về chuyện anh đi nhậu nên có góp ý nhưng anh T không sửa đổi, từ đó tình cảm rạn nứt. Ngoài ra, do anh chị sống chung với cha mẹ chị nên chị chịu áp lực từ gia đình, đến tháng 7 năm 2023, chị mâu thuẫn với cha chị nên chị đã bỏ đi làm ở Vũng Tàu cho đến nay. Chị và anh T đã không còn tình cảm nên chị yêu cầu ly hôn.

Về con chung: chị và anh T có 01 con chung là cháu Phạm Thị Ngọc Hân, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2022. Chị đồng ý giao con cho anh T nuôi dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: không có.

Bị đơn anh Phạm Thanh T trình bày:

Anh thống nhất với phần trình bày của chị N về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn, con chung, tài sản chung, nợ chung. Anh thừa nhận việc anh đi uống rượu với bạn bè, chị N không thích nhưng anh không nghĩ đó là nguyên nhân mâu thuẫn khiến chị N bỏ đi, anh hứa sẽ sửa đổi và mong hàn gắn hôn nhân. Khi chị N bỏ nhà đi, anh đã cố gắng tìm kiếm chị nhưng không có kết quả. Nay anh không đồng ý ly hôn vì anh còn yêu thương vợ, con thì còn quá nhỏ nên mong chị N cho anh cơ hội.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị N và anh T tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[1.2] Về nguyên nhân mâu thuẫn và căn cứ ly hôn:

Tại phiên tòa, chị N và anh T đều thừa nhận anh chị tiến đến hôn nhân không xuất phát từ tình yêu đôi lứa, tuy trong quá trình chung sống thì cả hai có tình cảm với nhau nhưng vợ chồng vẫn chưa thật sự thấu hiểu những mong muốn của đối phương, từ đó phát sinh mâu thuẫn, chị N không chấp nhận và không vượt qua được những áp lực từ cuộc sống hôn nhân nên chị đã bỏ nhà ra đi từ tháng 7 năm 2023. Anh T đã ra sức tìm kiếm chị nhưng không đạt kết quả, mãi đến khi chị N yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh chị mới có cơ hội gặp lại nhau. Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, chị N vẫn giữ yêu cầu ly hôn và không đồng ý nguyện vọng của anh T để cả hai cùng nhau xây dựng hôn nhân.

Hội đồng xét xử xét thấy, duy trì và xây dựng hôn nhân phải xuất phát từ tình yêu thương, sự thấu hiểu và cố gắng từ vợ và chồng. Tuy nhiên, khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì phía chị N đã chọn giải pháp ra đi, cắt đứt mọi liên lạc và không cho anh T cơ hội hàn gắn, đoàn tụ, cho thấy chị N đã không còn niềm tin vào hôn nhân và không còn tình cảm vợ chồng với anh T. Thời gian sống xa nhau anh chị không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị N là có căn cứ chấp nhận.

[2] Về con chung: Tại phiên tòa, anh T và chị N thống nhất giao cháu Phạm Thị Ngọc Hân, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2022 cho anh T nuôi dưỡng, chị N không cấp dưỡng nuôi con. Xét đây là sự tự nguyện của các đương sự và phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: không có nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị N phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trần Ngọc N được ly hôn với anh Phạm Thanh T.

2. Về con chung: giao cháu Phạm Thị Ngọc Hân, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2022 cho anh T nuôi dưỡng, chị N không cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị N, không ai có quyền cản trở chị N thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

4. Về án phí: chị Trần Ngọc N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo Biên lai thu số 0007425 ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc

